Ký bởi: VP HĐND và UBND xã Chà Tở

UBND XÃ CHÀ TỞ **VĂN PHÒNG HĐND VÀ UBND**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 30 /VP V/v đề nghị tham gia ý kiến dự thảo Nghị quyết quy định tổng mức chi, định mức khoán chi đối với xây dựng nghị quyết, quyết định quy phạm pháp luật	*Chà Tở, ngày 27 tháng 10 năm 2026*

Kính gửi:
- Các Sở: Tư pháp, Tài chính;
- Các Ban của HĐND xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã.

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25/6/2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Thực hiện Quyết định số 2249/QĐ-UBND ngày 30/7/2026 của Chủ tịch UBND xã Chà Tở về việc phân công cơ quan chủ trì soạn thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã, Văn phòng HĐND và UBND xã Chà Tở đã chủ trì xây dựng dự thảo Nghị quyết quy định tổng mức chi, định mức khoán chi đối với xây dựng nghị quyết, quyết định quy phạm pháp luật của HĐND và UBND xã Chà Tở.

Để bảo đảm quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo quy định, Văn phòng HĐND và UBND xã Chà Tở trân trọng đề nghị các cơ quan, đơn vị quan tâm một số nội dung sau:

1. Đề nghị các Sở: Tư pháp; Tài chính; các Ban của HĐND xã; các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã nghiên cứu, tham gia ý kiến đối với nội dung dự thảo Nghị quyết và các tài liệu liên quan gửi kèm. Ý kiến tham gia đề nghị gửi về Văn phòng HĐND và UBND xã Chà Tở **trước ngày 05/11/2026** để tổng hợp, nghiên cứu, tiếp thu, hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết theo quy định.

2. Đề nghị Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã phối hợp đăng tải toàn văn hồ sơ dự thảo Nghị quyết trên Trang Thông tin điện tử của xã để lấy ý kiến tham gia rộng rãi của cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

(Có hồ sơ dự thảo Nghị quyết gửi kèm theo)

Trong quá trình nghiên cứu, tham gia ý kiến, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị liên hệ Văn phòng HĐND và UBND xã (đồng chí Dương Mạnh Cương số điện thoại 0396.397.699) để phối hợp, trao đổi.

Văn phòng HĐND và UBND xã Chà Tở trân trọng đề nghị các cơ quan, đơn vị quan tâm phối hợp thực hiện để bảo đảm chất lượng dự thảo Nghị quyết trước khi trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- UBND xã (b/c);
- Lưu: VT.

CHÁNH VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
VĂN PHÒNG HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN
X.CHÀ TỞ-T.ĐIỆN BIÊN

Poòng Văn Vũ

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **XÃ CHÀ TỞ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /2026/NQ-HĐND	*Chà Tở, ngày tháng năm 2026*

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
Quy định tổng mức chi, định mức khoán chi đối với xây dựng nghị quyết, quyết định quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Chà Tở

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 289/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số ...../TTr-UBND ngày ..... tháng ..... năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Chà Tở đề nghị ban hành Nghị quyết quy định tổng mức chi, định mức khoán chi đối với xây dựng nghị quyết, quyết định quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Chà Tở; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã Chà Tở số ...../BC-KTNS ngày ..... tháng ..... năm 2026; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp:

Hội đồng nhân dân xã Chà Tở ban hành Nghị quyết quy định tổng mức chi, định mức khoán chi đối với xây dựng nghị quyết, quyết định quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Chà Tở.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Nghị quyết này quy định về tổng mức chi, định mức khoán chi đối với xây dựng nghị quyết, quyết định quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Chà Tở.

2. Các nội dung khác không được quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo quy định của Nghị quyết số 197/2025/QH15; Nghị định số 289/2025/NĐ-CP và các văn bản pháp luật có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân xã, Ủy ban nhân dân xã Chà Tở.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân xã, Ủy ban nhân dân xã Chà Tở.

Điều 3. Tổng mức chi xây dựng nghị quyết, quyết định quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân xã, Ủy ban nhân dân xã Chà Tở

1. Trường hợp xây dựng văn bản quy phạm pháp luật mới hoặc thay thế:

a) Tổng mức chi xây dựng nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân xã: 10.000.000 đồng/01 văn bản.

b) Tổng mức chi xây dựng quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân xã: 8.000.000 đồng/01 văn bản.

2. Trường hợp xây dựng văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung một số điều thì áp dụng như sau:

a) Văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 02 văn bản quy phạm pháp luật trở lên thì áp dụng bằng tổng mức chi trong xây dựng 01 nghị quyết, quyết định quy phạm pháp luật quy định tại Khoản 1 Điều này.

b) Văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 01 văn bản quy phạm pháp luật thì áp dụng bằng 60% tổng mức chi trong xây dựng 01 nghị quyết, quyết định quy phạm pháp luật quy định tại Khoản 1 Điều này.

3. Trường hợp xây dựng văn bản quy phạm pháp luật bãi bỏ một phần hoặc bãi bỏ toàn bộ văn bản quy phạm pháp luật thì áp dụng bằng 30% tổng mức chi trong xây dựng 01 nghị quyết, quyết định quy phạm pháp luật quy định tại Khoản 1 Điều này.

4. Danh mục nhiệm vụ, hoạt động và định mức khoán chi cụ thể cho từng nhiệm vụ, hoạt động đối với xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã được quy định theo Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này.

Điều 4. Định mức khoán chi đối với xây dựng nghị quyết, quyết định quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân xã, Ủy ban nhân dân xã

1. Định mức khoán chi xây dựng nghị quyết, quyết định quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã Chà Tở thực hiện theo quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết này.

2. Định mức khoán chi đối với hoạt động soạn thảo, thẩm định, tổng hợp, rà soát hồ sơ, thẩm tra dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã, dự thảo quyết định Ủy ban nhân dân xã: thực hiện theo quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết này.

3. Người đứng đầu đơn vị dự toán được giao thực hiện nhiệm vụ quy định tại Phụ lục I, căn cứ tình hình thực tế và quy định của Nghị quyết này để quyết định mức chi đối với hoạt động xây dựng văn bản quy phạm pháp luật do đơn vị mình thực hiện, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả và không vượt định mức quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết này.

4. Trường hợp cơ quan có thẩm quyền quyết định thay đổi, tạm dừng hoặc chấm dứt nhiệm vụ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thì nội dung nhiệm vụ, hoạt động đã thực hiện đúng quy định trước thời điểm quyết định thay đổi, tạm dừng hoặc chấm dứt được thanh toán, quyết toán theo sản phẩm là kết quả nhiệm vụ, hoạt động đã thực hiện, tương ứng định mức khoán chi quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết này.

Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí cho công tác xây dựng nghị quyết, quyết định quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân xã, Ủy ban nhân dân xã được ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15, các văn bản hướng dẫn thi hành và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban Hội đồng nhân dân xã, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã và các đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 7. Điều khoản thi hành

Nghị quyết có hiệu lực thi hành từ ngày ..... tháng ..... năm 2026.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Chà Tở khóa XXII, Kỳ họp thứ ..... thông qua ngày ..... tháng ..... năm 2026./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Phòng Xây dựng kiểm tra VBQPPL - Sở Tư pháp;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Trang Thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lò Văn Kiên

Phụ lục I

TỔNG MỨC CHI, ĐỊNH MỨC KHOÁN CHI ĐỐI VỚI XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ, ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CHÀ TỞ

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /2026/NQ-HĐND)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Loại văn bản	Tổng mức chi	Thẩm tra, trình ký nghị quyết[1]	Soạn thảo[2]	Thẩm định[3]	Tổng hợp, rà soát, trình hồ sơ dự thảo nghị quyết, quyết định[4]
			Định mức khoán chi	Định mức khoán chi	Định mức khoán chi	Định mức khoán chi
1	**Nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân**					
a	Văn bản quy phạm pháp luật ban hành mới hoặc thay thế hoặc sửa đổi bổ sung từ 02 văn bản quy phạm pháp luật	10.000.000	2.000.000	6.000.000	1.500.000	500.000
b	Văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 01 văn bản quy phạm pháp luật	6.000.000	1.200.000	3.600.000	900.000	300.000
c	Văn bản quy phạm pháp luật bãi bỏ một phần hoặc bãi bỏ toàn bộ văn bản quy phạm pháp luật	3.000.000	600.000	1.800.000	450.000	150.000

[1] Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã là đơn vị dự toán.
[2] Cơ quan chủ trì soạn thảo là đơn vị dự toán.
[3] Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã là đơn vị dự toán.
[4] Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã là đơn vị dự toán.

2	**Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân**					
a	Văn bản quy phạm pháp luật ban hành mới hoặc thay thế hoặc sửa đổi bổ sung từ 02 văn bản quy phạm pháp luật	8.000.000	-	6.000.000	1.500.000	500.000
b	Văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 01 văn bản quy phạm pháp luật	4.800.000	-	3.600.000	900.000	300.000
c	Văn bản quy phạm pháp luật bãi bỏ một phần hoặc bãi bỏ toàn bộ văn bản quy phạm pháp luật	2.400.000	-	1.800.000	450.000	150.000

Phụ lục II

ĐỊNH MỨC KHOÁN CHI CHO TỪNG NHIỆM VỤ, HOẠT ĐỘNG TRONG CÔNG TÁC SOẠN THẢO; THẨM ĐỊNH; TỔNG HỢP, RÀ SOÁT HỒ SƠ TRÌNH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ; THẨM TRA VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ, ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /2026/NQ-HĐND)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Hoạt động	Sản phẩm	Định mức khoán chi (đồng)					
			Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã			Quyết định của Ủy ban nhân dân xã		
			Văn bản quy phạm pháp luật ban hành mới hoặc thay thế hoặc sửa đổi bổ sung từ 02 văn bản quy phạm pháp luật	Văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 01 văn bản quy phạm pháp luật	Văn bản quy phạm pháp luật bãi bỏ một phần hoặc bãi bỏ toàn bộ văn bản quy phạm pháp luật	Văn bản quy phạm pháp luật ban hành mới hoặc thay thế hoặc sửa đổi bổ sung từ 02 văn bản quy phạm pháp luật	Văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 01 văn bản quy phạm pháp luật	Văn bản quy phạm pháp luật bãi bỏ một phần hoặc bãi bỏ toàn bộ văn bản quy phạm pháp luật
			Định mức khoán chi	Định mức khoán chi	Định mức khoán chi	Định mức khoán chi	Định mức khoán chi	Định mức khoán chi
A	**NHIỆM VỤ SOẠN THẢO**		6.000.000	3.600.000	1.800.000	6.000.000	3.600.000	1.800.000
1	Xây dựng Tờ trình	Tờ trình	1.000.000	600.000	300.000	1.000.000	600.000	300.000
2	Xây dựng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật	Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật	2.500.000	1.500.000	750.000	2.500.000	1.500.000	750.000
3	Truyền thông dự thảo văn bản quy phạm pháp luật	Kế hoạch, báo cáo kết quả truyền thông	1.000.000	600.000	300.000	1.000.000	600.000	300.000

4	Xây dựng bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý	Bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý	500.000	450.000	225.000	750.000	450.000	225.000
5	Xây dựng bản tổng hợp, tiếp thu giải trình ý kiến thẩm định	Bản tổng hợp, tiếp thu giải trình ý kiến thẩm định	500.000	450.000	225.000	750.000	450.000	225.000
6	Giải trình tiếp thu ý kiến thẩm tra	Báo cáo giải trình	500.000	450.000	225.000	-	-	-
B	**NHIỆM VỤ THẨM ĐỊNH**		1.500.000	900.000	450.000	1.500.000	900.000	450.000
7	Trường hợp tự thẩm định							
	Xây dựng báo cáo thẩm định	Báo cáo thẩm định	1.500.000	900.000	450.000	1.500.000	900.000	450.000
8	Trường hợp thành lập Hội đồng thẩm định							
a	Tổ chức họp Hội đồng thẩm định hoặc cuộc họp thẩm định	Biên bản cuộc họp	500.000	300.000	150.000	500.000	300.000	150.000
b	Xây dựng báo cáo thẩm định	Báo cáo thẩm định	1.000.000	600.000	300.000	1.000.000	600.000	300.000
9	Trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản							
a	Lấy ý kiến thẩm định	Văn bản tham gia ý kiến	500.000	300.000	150.000	500.000	300.000	150.000
b	Xây dựng báo cáo thẩm định	Báo cáo thẩm định	1.000.000	600.000	300.000	1.000.000	600.000	300.000

C	**TỔNG HỢP, RÀ SOÁT HỒ SƠ VÀ TRÌNH CẤP CÓ THẨM QUYỀN**		500.000	300.000	150.000	500.000	300.000	150.000
10	Chuẩn bị tài liệu phục vụ phiên họp Ủy ban nhân dân xã hoặc hình thức lấy ý kiến thành viên Ủy ban nhân dân xã theo quy định	Biên bản cuộc họp hoặc văn bản lấy ý kiến	250.000	150.000	75.000	250.000	150.000	75.000
11	Hoàn thiện, trình hồ sơ sau khi có ý kiến thành viên Ủy ban nhân dân xã, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã	Quyết định/Dự thảo Nghị quyết	250.000	150.000	75.000	250.000	150.000	75.000
D	**NHIỆM VỤ THẨM TRA, TRÌNH KÝ NGHỊ QUYẾT**		2.000.000	1.200.000	600.000	-	-	-
12	Phân công thẩm tra					-	-	-
	Xây dựng văn bản phân công, điều chỉnh nội dung liên quan đến công tác thẩm tra	Thông báo phân công thẩm tra, điều chỉnh phân công kiểm tra	300.000	180.000	90.000	-	-	-
13	Chủ trì nội dung thẩm tra dự thảo văn bản quy phạm pháp luật					-	-	-
a	Tiếp nhận, rà soát hồ sơ, quy trình và tham mưu xây	Công văn, Kế hoạch hoặc Giấy mời họp phục vụ thẩm tra	400.000	240.000	120.000	-	-	-

	dựng các văn bản chuẩn bị thẩm tra							
b	Xây dựng báo cáo thẩm tra dự thảo văn bản	Báo cáo thẩm tra	1.000.000	600.000	300.000	-	-	-
14	Hoàn thiện dự thảo Nghị quyết và trình ký chứng thực, ban hành nghị quyết	Nghị quyết	300.000	180.000	90.000	-	-	-

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CHÀ TỞ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /TTr-UBND	*Chà Tở, ngày tháng năm 2026*

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết quy định tổng mức chi, định mức khoán chi đối với xây dựng nghị quyết, quyết định quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Chà Tở

Kính gửi: Hội đồng nhân dân xã Chà Tở

Thực hiện quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành, Ủy ban nhân dân xã Chà Tở kính trình Hội đồng nhân dân xã Chà Tở xem xét, ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã quy định tổng mức chi, định mức khoán chi đối với xây dựng nghị quyết, quyết định quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Chà Tở như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, trong đó tại khoản 7 mục III đã xác định nhiệm vụ thực hiện cơ chế tài chính đặc biệt cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật.

Thể chế hóa chủ trương của Đảng và triển khai Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 289/2025/NĐ-CP ngày 06/11/2025 hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật.

Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 289/2025/NĐ-CP quy định "…tổng mức chi trong xây dựng… nghị quyết của Hội đồng nhân dân, quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã do Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định dựa trên khả năng cân đối ngân sách, thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật, tình hình thực tế và trên cơ sở tham chiếu mức chi tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 5 của Nghị định".

Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 quy định "Ban hành nghị quyết về những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp mình...." (Điểm c Khoản 1 Điều 21) trong tổ chức và bảo đảm việc thi hành Hiến pháp, pháp luật và "Quyết định... các nội dung khác theo quy định của pháp luật về

ngân sách nhà nước" trong lĩnh vực quy hoạch, kế hoạch, đầu tư, tài chính, ngân sách, liên kết, hợp tác giữa các đơn vị hành chính cấp xã (Điểm b Khoản 3 Điều 21).

Khoản 4 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15 quy định Hội đồng nhân dân cấp xã ban hành nghị quyết để quy định: "Những vấn đề được luật, nghị quyết của Quốc hội giao".

2. Cơ sở thực tiễn

Công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Chà Tở đóng vai trò nền tảng, quyết định trực tiếp đến hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương. Việc ban hành Nghị quyết quy định tổng mức chi, định mức khoán chi đối với xây dựng nghị quyết của Hội đồng nhân dân và quyết định của Ủy ban nhân dân xã Chà Tở xuất phát từ các thực tiễn cấp bách sau:

Từ trước đến nay, Hội đồng nhân dân xã Chà Tở chưa ban hành Nghị quyết riêng để quy định cụ thể về tổng mức chi và định mức khoán chi đối với công tác xây dựng nghị quyết của Hội đồng nhân dân và quyết định của Ủy ban nhân dân xã. Do thiếu quy định định mức chi đặc thù, công tác bố trí kinh phí, lập dự toán và thanh quyết toán cho các hoạt động xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thời gian qua gặp rất nhiều vướng mắc, lúng túng và chưa có cơ sở pháp lý đồng bộ để triển khai.

Thực hiện Nghị định số 289/2025/NĐ-CP của Chính phủ, Trung ương đã lần đầu tiên giao thẩm quyền trực tiếp cho Hội đồng nhân dân cấp xã được chủ động quyết định tổng mức chi, định mức khoán chi cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật dựa trên khả năng cân đối ngân sách và tình hình thực tế địa phương. Do đó, việc Hội đồng nhân dân xã Chà Tở ban hành Nghị quyết này là bước đi kịp thời nhằm cụ thể hóa thẩm quyền được giao, lấp đầy khoảng trống quy định tại địa phương.

Việc ban hành Nghị quyết sẽ tạo ra hành lang pháp lý minh bạch, rõ ràng về mặt tài chính; giúp Ủy ban nhân dân xã chủ động lập dự toán và phân bổ ngân sách hằng năm. Đồng thời, đây là căn cứ để hỗ trợ, động viên kịp thời cho các lực lượng trực tiếp tham gia công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, góp phần nâng cao chất lượng và tính khả thi của văn bản quy phạm pháp luật được ban hành trên địa bàn xã Chà Tở.

Từ những cơ sở chính trị, pháp lý và thực tiễn nêu trên, việc ban hành Nghị quyết quy định tổng mức chi, định mức khoán chi cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Chà Tở hoàn toàn đúng thẩm quyền và hết sức cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Mục đích ban hành văn bản

Nhằm hiện thực hóa các cơ chế tài chính đặc thù trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật theo chủ trương của Trung ương; đồng thời thực hiện đúng quyền hạn được giao tại Nghị định số 289/2025/NĐ-CP của Chính phủ, tạo sự đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật từ Trung ương đến cấp cơ sở.

Thiết lập hành lang pháp lý hoàn chỉnh, rõ ràng và minh bạch về mặt tài chính tại địa phương; giúp Ủy ban nhân dân xã có căn cứ pháp lý vững chắc để chủ động lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán nguồn kinh phí cho công tác soạn thảo, thẩm định, thông qua văn bản quy phạm pháp luật đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Bảo đảm nguồn kinh phí và nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cá nhân trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. Qua đó, nâng cao chất lượng, tính khả thi của các nghị quyết của Hội đồng nhân dân và quyết định của Ủy ban nhân dân xã, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh trên địa bàn xã Chà Tở.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo văn bản

Tuân thủ quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

Thể chế hóa kịp thời Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 197/2025/QH15 của Quốc hội, Nghị định số 289/2025/NĐ-CP của Chính phủ cùng hệ thống pháp luật hiện hành về tổ chức chính quyền địa phương và ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.

Việc xác định tổng mức chi và định mức khoán chi được tính toán dựa trên thực trạng nguồn lực tài chính, khả năng cân đối ngân sách xã Chà Tở và đặc thù hoạt động ở cấp cơ sở, bảo đảm tính khả thi, không gây lãng phí và không vượt quá khả năng chi trả của ngân sách địa phương.

Các định mức chi được quy định rõ ràng, minh bạch, làm cơ sở pháp lý vững chắc cho việc lập dự toán, chấp hành và quyết toán kinh phí theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, quản lý tài chính và các quy định hiện hành.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

Thực hiện nhiệm vụ được Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Chà Tở giao tại Quyết định số 2249/QĐ-UBND ngày 30/7/2026 về việc phân công cơ quan chủ trì soạn thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Chà Tở đã chủ trì xây dựng hồ sơ dự thảo Nghị quyết quy định tổng mức chi, định mức khoán chi đối với xây dựng nghị quyết, quyết định quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Chà Tở.

Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Chà Tở đã tổ chức lấy ý kiến tham gia của các cơ quan có liên quan đồng thời đăng tải dự thảo Quyết định trên Trang thông tin điện tử của xã để lấy ý kiến tham gia của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn xã và tổ chức truyền thông dự thảo Nghị quyết theo quy định (Công văn số …./VP ngày …/10/2026; Kế hoạch số 29/KH-VP ngày 21/10/2026 của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Chà Tở)

Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Chà Tở đã tổ chức thẩm định, tiếp thu, hoàn thiện và thực hiện thẩm định dự thảo Nghị quyết bảo đảm theo quy định của Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành (Báo cáo thẩm định số …/BC-VP ngày …/10/2026).

Ủy ban nhân dân xã đã xem xét, quyết định việc trình Hội đồng nhân dân xã dự thảo Nghị quyết theo quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân xã.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Nghị quyết này quy định về tổng mức chi, định mức khoán chi đối với xây dựng nghị quyết, quyết định quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Chà Tở. Các nội dung khác không được quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo quy định của Nghị quyết số 197/2025/QH15; Nghị định số 289/2025/NĐ-CP và các văn bản pháp luật có liên quan.

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân trực tiếp tham gia công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân xã và Ủy ban nhân dân xã Chà Tở. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến công tác lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân xã và Ủy ban nhân dân xã Chà Tở.

2. Bố cục của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết gồm 07 Điều và 02 Phụ lục

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Tổng mức chi xây dựng nghị quyết, quyết định quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân xã, Ủy ban nhân dân xã Chà Tở (Chi tiết tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết).

Điều 4. Định mức khoán chi đối với xây dựng nghị quyết, quyết định quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân xã, Ủy ban nhân dân xã (Chi tiết tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết).

Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện

Điều 6. Tổ chức thực hiện

Điều 7. Điều khoản thi hành

Các Phụ lục ban hành kèm theo: Chi tiết bảng tổng mức chi và định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động cụ thể (Phụ lục I và Phụ lục II).

3. Nội dung cơ bản

Về tổng mức chi (Điều 3): Quy định rõ mức kinh phí tối đa cho một văn bản tùy theo tính chất và hình thức ban hành (ban hành mới/thay thế, sửa đổi bổ sung từ 02 văn bản trở lên, sửa đổi bổ sung 01 văn bản, hoặc bãi bỏ một phần/toàn bộ văn bản) đối với cả Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã và Quyết định của Ủy ban nhân dân xã.

Về định mức khoán chi (Điều 4): Quy định định mức khoán chi tiết cho từng khâu, từng nhiệm vụ cụ thể trong quy trình xây dựng văn bản như: soạn thảo tờ trình, dự thảo văn bản, truyền thông, tiếp thu giải trình ý kiến góp ý/thẩm định/thẩm tra,

tổ chức họp hội đồng thẩm định, và rà soát trình ký. Đồng thời quy định rõ trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong việc quyết định mức chi bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả và không vượt định mức.

Về nguồn kinh phí thực hiện (Điều 5): Xác định rõ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành.

Về tổ chức thực hiện và điều khoản thi hành (Điều 6, Điều 7): Phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện cho Ủy ban nhân dân xã; giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân xã thực hiện việc giám sát, đồng thời xác định thời điểm có hiệu lực thi hành của Nghị quyết.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH BAN HÀNH

1. Dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành văn bản

Dự kiến nguồn lực để thi hành Nghị quyết: các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm tổ chức thực hiện và sử dụng nguồn kinh phí được bố trí theo quy định pháp luật về ngân sách; bảo đảm không làm phát sinh thêm chi phí khác trong tổ chức thi hành Nghị quyết.

Điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Nghị quyết: Sau khi Nghị quyết được thông qua, Ủy ban nhân dân xã sẽ chỉ đạo và giao trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan, đơn vị liên quan để triển khai tổ chức, thực hiện

2. Thời gian trình ban hành

Thời gian dự kiến trình Hội đồng nhân dân xã thông qua Nghị quyết: Ủy ban nhân dân xã dự kiến trình Hội đồng nhân dân xã thông qua Nghị quyết tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2026 của Hội đồng nhân dân xã.

(Kèm theo là hồ sơ dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã)

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị quyết quy định tổng mức chi, định mức khoán chi đối với xây dựng nghị quyết, quyết định quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Chà Tở, Ủy ban nhân dân xã Chà Tở kính trình Hội đồng nhân dân xã xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT, VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Lò Văn Nọi